

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 37/2021/HSST

Ngày: 29-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Thắng.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Cường, bà Hoàng Thị Thanh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuyên – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Chiến – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2021/HSST ngày 10 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2021/HSST-QĐ ngày 24/9/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1988; Nơi sinh: tỉnh Đắc Nông; Nơi đăng ký HKTT: thôn Đ, xã L, huyện M, tỉnh Đắc Nông; Trú tại: Tổ P, thị trấn N, huyện M, tỉnh Đắc Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hữu H, sinh năm 1962 và bà: Vũ Thị H, sinh năm 1966; Cùng trú tại: Phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Có chồng: Nguyễn Thành V, sinh năm 1986; Bị cáo có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị L (sinh năm 1988), có hộ khẩu thường trú tại thôn Đ, xã L, huyện M, tỉnh Đắc Nông.

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 28/5/2021, Nguyễn Thị L đang ở nhà tại Tổ P, thị trấn N, huyện M thì có 01 đối tượng (chưa rõ nhân thân lai lịch) đến bán cho Nguyễn Thị L 03 cá thể động vật bốn chân còn sống (nghỉ là kỳ đà vằn) đựng trong 01 túi lưới màu xanh thì Nguyễn Thị L đồng ý mua với giá 100.000 đồng/kg. Nguyễn Thị

L đem ra nhốt trong lồng sắt phía sau nhà. Đến khoảng 13 giờ 00 phút ngày 30/5/2021, đối tượng trên tiếp tục mang đến bán cho Nguyễn Thị L 04 cá thể động vật bốn chân còn sống (nghỉ là kỳ đà vân) đựng trong 02 túi lưới màu xanh với giá 100.000 đồng/kg. Sau đó, Nguyễn Thị L đem ra nhốt trong lồng sắt tại vị trí phía sau nhà. Đến ngày 02/6/2021, Nguyễn Thị L tiếp tục mua của đối tượng nói trên 01 cá thể động vật 04 chân còn sống (nghỉ là nhím) với giá 200.000 đồng, đựng trong 01 bao tải màu trắng rồi đưa vào nhà nuôi nhốt.

Như vậy Nguyễn Thị L đã mua 07 cá thể cá thể động vật bốn chân còn sống (nghỉ là kỳ đà vân), 01 cá thể động vật bốn chân có lông màu đen trắng, cứng, nhọn (nghỉ là nhím), với mục đích mua để bán kiếm lời.

Đến 15 giờ 30 phút ngày 02/6/2021, Phòng Cảnh sát Môi trường Công an tỉnh Đắk Nông bắt quả tang Nguyễn Thị L đang có hành vi nuôi, nhốt trái phép 07 cá thể động vật bốn chân, đầu hình tam giác và nhọn dần về phía mõm, trên thân có các vân màu đậm chạy ngang cơ thể, hai lỗ mũi nằm giữa miệng và mắt (nghỉ là kỳ đà vân); 01 cá thể động vật bốn chân có lông màu đen trắng, cứng, nhọn (nghỉ là nhím). Phòng Cảnh sát Môi trường Công an tỉnh Đắk Nông đã bàn giao Nguyễn Thị L cùng tang vật cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil để xử lý theo thẩm quyền. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận giám định động vật số 472/STTNVS ngày 07/6/2021 của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật thuộc Viện Hàn lâm khoa học và Công nghệ Việt Nam đã kết luận: Hình ảnh của 07 cá thể động vật (từ ảnh số 01 đến ảnh số 28) là ảnh chụp loài Kỳ đà vân có tên khoa học là *Varanus nebulosus*, loài Kỳ đà vân thuộc lớp Bò sát (*Reptilia*) thuộc nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý hiếm, ban hành kèm theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ. Kỳ đà vân có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES), ban hành kèm theo Thông báo số 296/TB-CTVN-HTQT ngày 27/11/2019 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Hình ảnh 01 cá thể động vật (từ ảnh số 29 đến ảnh số 32) là ảnh chụp của loài Nhím có tên khoa học là *Hystrix brachyura*. Loài nhím thuộc lớp thú (*Mammalia*), loài nhím không có tên trong các phụ lục của Nghị định số 64/2019/NĐ - CP, ngày 17/6/2019 của Chính phủ, Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ và Thông báo số 296/TB - CTVN - HTQT ngày 27/11/2019 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Tại kết luận định giá tài sản số 20/KL - HĐĐGTS ngày 15/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện M kết luận: 01 cá thể nhím có giá trị là 3.500.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 42/CTr – VKS ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*” theo điểm d khoản 1 Điều 244 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên

quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 244; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị L mức án tù 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”. Thời gian thử thách 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của BLHS; Căn cứ Điều 106 của BLTTHS.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thả về môi trường tự nhiên 07 cá thể Kỳ đà vân, 01 cá thể Nhím.

Tịch thu tiêu huỷ 01 bao tải màu trắng; 03 túi lưới màu xanh do không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 lồng sắt có kích thước 70cm x 40cm x 40cm đã qua sử dụng, 01 cân đồng hồ cơ học loại 5kg nhãn hiệu Nhơn Hoà đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt khi nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị L đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ trong vụ án, đồng thời căn cứ vào bản kết luận giám định động vật số 472/STTNVS ngày 07/6/2021 của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật thuộc Viện Hàn lâm khoa học và Công nghệ Việt Nam cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được. Hội đồng xét xử xét thấy: Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 02/6/2021, tại TDP P, thị trấn N, huyện M, tỉnh Đắk Nông, Phòng Cảnh sát Môi trường Công an tỉnh Đắk Nông bắt quả tang Nguyễn Thị L đang có hành vi nuôi nhốt trái phép 07 cá thể Kỳ đà vân (có tên khoa học là *Varanus nebulosus*,

loài Kỳ đà vân thuộc lớp Bò sát (Retilia) thuộc nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý hiếm, ban hành kèm theo Nghị định số 06/2019/NĐ - CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ và có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES), ban hành kèm theo Thông báo số 296/TB - CTVN - HTQT ngày 27/11/2019 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) và 01 cá thể Nhím (có tên khoa học là *Hystrix brachyura*) là loài động vật không có tên trong các phụ lục của Nghị định số 64/2019/NĐ - CP, ngày 17/6/2019 của Chính phủ, Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ và Thông báo số 296/TB - CTVN - HTQT ngày 27/11/2019 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, nhằm mục đích bán lại để kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”

[3] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thị L đã phạm tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 244 của BLHS.

Điều 244 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào vi phạm quy định về bảo vệ động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ hoặc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IB hoặc Phụ lục I Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 500.000.000 đồng đến 2.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

d) ...nuôi, nhốt ...buôn bán trái phép động vật thuộc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IB hoặc Phụ lục I Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp mà không thuộc loài quy định tại điểm a khoản này với số lượng....từ 07 cá thể đến 10 cá thể lớp...bò sát....;” ..

[4] Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến môi trường sinh thái, ảnh hưởng đến việc bảo tồn, duy trì và phát triển động vật hoang dã, quý, hiếm, ảnh hưởng tới môi trường chung của toàn xã hội. Bảo vệ động vật quý hiếm là một trong những vấn đề cấp thiết hiện nay. Nhiều loại động vật quý hiếm đang đứng trước bờ vực của sự tuyệt chủng. Hiện tại trên thế giới có khoảng 1556 loài động vật quý hiếm được xác định là đang có nguy cơ tuyệt chủng và gần tuyệt chủng cần được bảo vệ cấp bách. Việc bảo vệ động vật quý hiếm trong tự nhiên là vấn đề rất cần thiết. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, sau khi phạm tội trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tại địa phương bị cáo là công dân tốt là người tích cực hoạt động xã hội và phong trào thiện nguyện được tri ân

tấm lòng vàng. Bên cạnh đó do không hiểu biết quy định của pháp luật nên bị cáo mới mua kỳ đà và nhím để bán lại kiếm lời nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo là phù hợp.

Hội đồng xét xử thấy, bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, bên cạnh đó các cá thể (Kỳ đà vân, nhím) mà bị cáo nuôi, nhốt vẫn khỏe mạnh và đã được các cơ quan có thẩm quyền thả về môi trường tự nhiên, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt, sống biết chấp hành pháp luật.

[6] Vấn đề khác: Đối với đối tượng đã bán các cá thể động vật rừng cho Nguyễn Thị L hiện chưa xác minh được nhân thân lai lịch, Cơ quan CSĐT Công an huyện tiếp tục xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ và ra quyết định thả về môi trường tự nhiên 07 cá thể Kỳ đà vân, 01 cá thể Nhím khỏe mạnh.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 bao tải màu trắng; 03 túi lưới màu xanh do không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 lồng sắt có kích thước 70cm x 40cm x 40cm đã qua sử dụng, 01 cân đồng hồ cơ học loại 5kg nhãn hiệu Nhơn Hoà đã qua sử dụng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”.

- Áp dụng: điểm d khoản 1 Điều 244; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 03 (ba) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị L về cho UBND thị trấn N, huyện M, tỉnh Đắk Nông và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ và ra quyết định thả về môi trường tự nhiên 07 cá thể Kỳ đà vân, 01 cá thể Nhím khỏe mạnh.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao tải màu trắng; 03 túi lưới màu xanh do không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 lồng sắt có kích thước 70cm x 40cm x 40cm đã qua sử dụng, 01 cân đồng hồ cơ học loại 5kg nhãn hiệu Nhơn Hoà đã qua sử dụng.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 10/9/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil và Chi cục thi hành án dân sự huyện M).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thị L phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKS ND huyện Đắk Mil;
- Đội điều tra Công an huyện Đắk Mil;
- Đội THAHS Công an huyện Đắk Mil;
- Bộ phận Nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện M;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thế Thắng